

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTC
V/v giao quyền tự chủ tài chính
cho các đơn vị sự nghiệp công lập
trực thuộc UBND tỉnh giai đoạn
2026 - 2030.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Sở Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Tờ trình số 8967/TTr-STC ngày 10/9/2025 của Sở Tài chính về việc phê duyệt giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh giai đoạn 2026 - 2030. Sau khi xem xét, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Mai Xuân Liêm có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và tình hình thực tế, rà soát, hoàn thiện nội dung đề nghị giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung các nội dung sau:

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập theo đề xuất tại tờ trình của Sở Tài chính là đơn vị dự toán cấp I trực thuộc tỉnh, chưa được cơ quan quản lý cấp trên xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ). Do đó, Sở Tài chính có ý kiến thẩm định, nêu rõ quan điểm về dự toán thu, chi của đơn vị, làm cơ sở để UBND tỉnh xem xét, phê duyệt giao mức độ tự chủ.

b) Bổ sung ý kiến thẩm định của Sở Tài chính đối với các nội dung quy định theo của pháp luật có liên quan đến phê duyệt giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị, làm cơ sở để UBND tỉnh xem xét, quyết định, như:

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị nhóm 3, hằng năm thực hiện giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với phần kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc (điểm 4 khoản 23 Điều 1 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ).

- Đơn vị sự nghiệp công đã được cơ quan có thẩm quyền phân loại là đơn vị nhóm 1 hoặc nhóm 2 không được điều chỉnh phân loại sang đơn vị nhóm 3 hoặc nhóm 4 trong giai đoạn ổn định phân loại 05 năm hoặc sau giai đoạn ổn

định 05 năm (điểm 5 khoản 23 Điều 1 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ).

- Thẩm định về tính chính xác của việc áp dụng công thức phân loại mức tự chủ tài chính và xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công, việc xác định dữ liệu các nguồn thu, chi để đưa vào công thức tính toán (quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính...).

c) Bổ sung biểu mẫu so sánh, làm rõ mức độ tự chủ do đơn vị đề xuất, mức độ do Sở Tài chính thẩm định, đề xuất; giải trình rõ lý do nếu có sự khác biệt.

d) Tại Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, cần đánh giá rõ hơn các nội dung liên quan đến trách nhiệm của UBND tỉnh quy định tại Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ (về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; về cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ; về định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng, thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm...). Từ đó, nêu ra những tồn tại, vướng mắc và có các đề xuất, kiến nghị khả thi, thiết thực với UBND tỉnh. Đối với các kiến nghị đề xuất UBND tỉnh, gửi kèm theo dự thảo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh (hoặc dự thảo văn bản đề UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu, xem xét, giải quyết).

2. Trên cơ sở thực hiện ý kiến chỉ đạo tại mục 1 công văn này, giao Sở Tài chính hoàn thiện nội dung đề xuất, xin ý kiến phối hợp của các đơn vị sự nghiệp công lập và các ngành, đơn vị liên quan đối với dự thảo văn bản tham mưu, báo cáo UBND tỉnh; trên cơ sở đó, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, có ý kiến nêu rõ quan điểm nội dung đề xuất đã tuân thủ toàn bộ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan, báo cáo UBND tỉnh chậm nhất vào ngày 15/10/2025 để được xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Quang Quyền